



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI HAN
Last Middle First

Current Address 5/30/7 . PHUONG . 6 . QUAN . TAN BINH . HO CHI MINH CITY .

Date of Birth 6/28 /1948 Place of Birth VIET NAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP HUSBAND/
FATHER)
BUI QUANG TRIEN

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT.
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/25/1975 DEATH DATE: 1/4/198

3. SPONSOR'S NAME: VIEN VAN TAM.
Name
SANGABRIEL CA
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>VIEN . V . TAM</u>	<u>SANGABRIEL CA</u>
<u>NEPHEW</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 6/17/1990 -

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI HAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUI QUANG HONG ANH	10-10-1974	DAUGHTER.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

— SAME ABOVE —

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI HAN
Last Middle First

Current Address 5/30/7 PHUONG . 6 . QUAN . TAN BINH . HO CHI MINH CITY . VN

Date of Birth 6/28/1948 Place of Birth VIET NAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP HUSBAND/
FATHER)
BUI QUANG TRIEN

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT.
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/25/1975 DEATH DATE: 1/4/1982

3. SPONSOR'S NAME: VIEN VAN TAM.
Name
SANGABRIEL CA
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>VIEN . V . TAM</u> <u>SANGABRIEL CA</u>	<u>NEPHEW .</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 6/17/1990 -

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI HAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUI QUANG HONG ANH	10-10-1974	DAUGHTER.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

— SAME ABOVE —

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

Ngày 14 tháng 6 năm 1990

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN CỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Kính gửi: Ông. Tâm Viên

Thưa Ông/Bà,

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN CỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thủ,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ tịch

** HỒ SƠ TÊN:

Nguyễn Thị Hạnh WP
Bùi Quang Viên

(V) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoãn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- (X) Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa () I-171 , () GIẤY RA TRAI
- (X) Giấy hộ tịch (khai sinh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- () Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- () Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- () Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở H huy chương v.v...

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ HỒ

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI HAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUI QUANG HONG ANH	10-10-1974	DAUGHTER.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

— SAME ABOVE —

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Số 27102/HT (1)

Ngày 30 tháng 8 năm 1958 (1)

GIẤY THẺ - VÌ KHAI-SANH CHỢ

NGUYỄN THỊ HÂN

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 30 tháng 8 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN VĂN DOANH** Chánh-án Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
PHẠM VĂN MANH phu - tá

ĐÃ TRÌNH-DIỆP :

- 1.— **NGUYỄN VĂN DOAN**
- 2.— **PHAN ĐỨC THỊNH**
- 3.— **NGUYỄN VĂN TRAN**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ HÂN

sinh ngày 28-6-1948 tại Đại Nại, Hưng Yên, (Bắc Phần),

con của **NGUYỄN VĂN THI** và **NGUYỄN THỊ DĂNG** ;

Và duyên cớ mà **NGUYỄN VĂN CỬ** không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì **sự giao thông gián đoạn.**

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc lờ từ 2 đến 5 năm tù
và phạt bạc từ 200 đến 8 000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại. **YEN/6**

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 18 tháng 11 năm 1971

CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN : 15\$00

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



PHẠM CÔNG NGHIỆP

Số 27102/HT (1)

Ngày 30 tháng 8 năm 1958 (1)

GIẤY THẺ - VÌ KHAI - SANH CHỢ

NGUYỄN THỊ HÂN

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 30 tháng 8 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Chánh-án Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHẠM VĂN MANH phu - tá

ĐÃ TRÌNH - DIỆN :

1.— NGUYỄN VĂN DOANH

2.— PHẠM ĐỨC THỊNH

3.— NGUYỄN VĂN TRẦN

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chừa

NGUYỄN THỊ HÂN

sinh ngày 28-6-1948 tại Đại Nại, Hưng Yên, (Bắc Phần),

con của NGUYỄN VĂN THI và NGUYỄN THỊ DĂNG ;

Và duyên cớ mà NGUYỄN VĂN CỬ không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc lờ mờ từ 2 đến 5 năm tù
và phạt bạc từ 200 đến 8 000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại. YEN/6

Ký tên không rõ,

LỤC - SAO Y,

Saigon, ngày 18 tháng 11 năm 1971

CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN : 15\$00

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



PHẠM CÔNG NGUYỄN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

XÃ TÂN SƠN HÒA

TỈNH GIA - ĐỊNH

QUẬN TÂN BÌNH

BẢN TRÍCH LỤC BỘ HÔN - THỦ

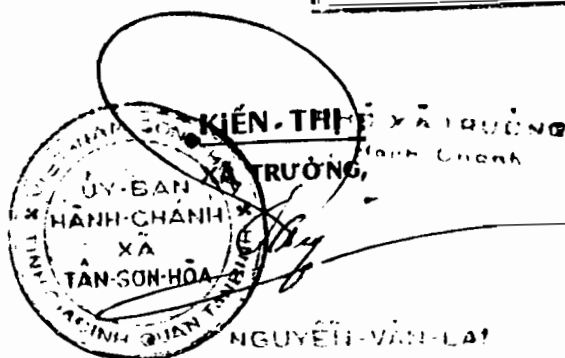
HỒ SƠ QUẢN LÝ

Năm 19 71

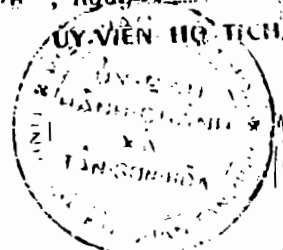
Số hiệu 485

Người chồng : (Tên, họ)	ĐUỘI - QUANG - TRIỂN
Sanh tại :	Làng Cao xã, Lương Yên. Bắc phần.
Sanh ngày :	Ngày hai mươi mốt, tháng bảy năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đuội Văn Đôn
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn thị Thoa
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN - THỊ - HẠP
Vợ (chánh hay thứ) :	Vợ chánh
Sanh tại :	Đài - Nội, Hưng Yên, Bắc phần.
Sanh ngày :	Ngày hai mươi tám, tháng sáu năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Thi
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn thị Dâng (C)
Ngày cưới :	Ngày ba mươi, tháng 11 năm 1971.

Trích y bản chính :



TÂN SƠN HÒA, ngày 6 tháng 12 năm 1971



MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu: Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA - ĐỊNH

QUẬN TÂN BÌNH

XÃ TÂN BÌNH

BỘ TRÍCH LỤC HÔN - THƯ

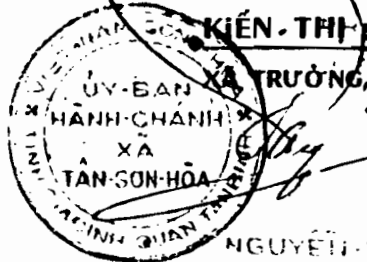
MỖ SỐ QUẢN LÝ

Năm 19 71

Số hiệu 485

Người chồng : (Tên, họ)	ĐO - QUANG - TRIỂN
Sanh tại :	Làng Cao xã, Hưng Yên. Pắc phôn.
Sanh ngày :	Ngày hai mươi một, tháng bảy năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đo Văn Pôn
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn thị Thoa
Người vợ : (Tên, họ)	ĐO - VĂN - HÂN
Vợ (chánh hay thứ) :	Vợ chánh
Sanh tại :	Đo - Nội, Hưng Yên, Pắc phôn.
Sanh ngày :	Ngày hai mươi tám, tháng sáu năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Thi
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn thị Đồng (C)
Ngày cưới :	Ngày ba mươi, tháng 11 năm 1971.

Trích y bản chánh :



NGUYỄN VĂN LẠI



NGUYỄN VĂN LẠI

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 151/C27

(GIẤY CHỨNG NHẬN)

CỤC HỒ SƠ NGHIỆP VỤ CẢM SÁT AN TÂN ĐỀ (C27) - BỘ NỘI VỤ.

Xác nhận anh (chị) : ... Đài Quang Triên
Sinh năm : 1943 ... tại ... Hưng Yên (Hải Hưng)
Trú quán : 12/42 Phố Thái, ấp Nam Hải, Tân An, tỉnh, Epy/MCM.
Can tội : Trung úy. tá. tá. Khẩu sinh quân tá. huyện. văn. trung cấp.
Ngày bắt : 25. 8. 1975
Án phạt : Đập. trung. văn. tá.

Thi hành quyết định tha số : .. 22. /QĐ ngày .. 21 .. tháng .. 9.7 .. năm .. 1980 ..
của Bộ Nội Vụ.

Trại cải tạo : .. Cải tạo - TN đã cấp .. " GIẤY RA TRẠI " số .. 63 .. /GRT ..
ngày .. 29 .. tháng .. 9.7 .. năm .. 1980 ..

Địa chỉ tha về : 5/30/7 Phố 6, Tân Bình, Epy/MCM. Chí Minh ..
Thời gian quản chế : 12 tháng

Ngày 29 tháng 10 năm 1980

74/006 TRƯỞNG C27



Nguyễn Việt Ngọc

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP NAM-PHẦN

TOA TÂY NINH

(1) Ngày 10-5-1957

Gửi thư về KHAI SANH

cho BUI QUANG TRIEN

(1) Số 635

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ-VỊ HỘ-TỊCH TỰU-TRƯỞ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà

HÒA GIẢI HỒNG QUYÊN. TÂY NINH

Một bản chính giấy thể-vị

cấp cho BUI QUANG TRIEN

KHAI-SANH

do Ô. NGUYỄN MẠNH NHỎ Chánh-Ánh Tòa TÂY NINH

với tư-cách Thành-Phản Hòa Giải, cấp ngày 10-5-1957

và đã trước-hạ :

TRÍCH BA NHƯ SAU DÂY :

1/- PHAN ĐỨC HÌNH 2/- VŨ VĂN TUÂN 3/- TRẦN KIM KIỆM

Những nhân chứng này, sau khi nghe điều tra của Ngã-Địch ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chính Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1947 và sau khi tuyên thệ, quả quyết và biết chắc rằng :

BUI-QUANG-TRIEN, NAM, SANH NGÀY 21 THÁNG 7 NĂM

1948 TẠI LĂNG CAO-XÁ, TỈNH HƯNG-YÊN, ĐẮC-PHÂN, CON CỦA

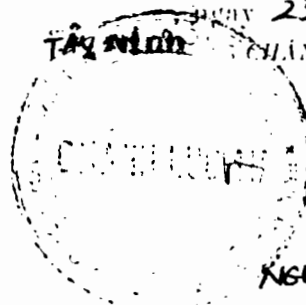
BUI-VĂN-BÓN VÀ NGUYỄN-THỊ-THOAN.-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÍNH

ngày 23 tháng 6 năm 1968
TÂY NINH CHÁNH LỤC-SỰ

Lệ-phi 58

(1) Lặp lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.



VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP NAM-PHẦN

TÒA TÂY NINH

(1) Ngày 10-5-1957

Gửi thư về KHAI SANH

cho BUI QUANG TRIEN

(1) Số 635

TRÍCH-LỤC VẤN-KIỆN THÈ-VÌ HỘ-TỊCH TƯU-TRƯỞ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Tòa

HÒA GIẢI HỒNG QUYẾN, TÂY NINH

Một bản chính giấy thê-vi

KHAI SANH

cấp cho BUI QUANG TRIEN

do O. NGUYEN MANH NHU Chánh-Ánh Tòa TÂY NINH

với tư-cách Thành-Pháp-Hòa-Giải, cấp ngày 10-5-1957

và đã trước-ha :

TRÍCH BA NHƯ SAU DÂY :

1/- PHAN DUC HINH 2/- VU VAN TUAN 3/- TRAN KIM KHIEM ,
1/- Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 18 của Ngự-Dịch
ngày 17-11-1917 của Thủ-Tướng-Chánh-Phủ-Lâm-Thời-Nam-Phần
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên thệ, quả quyết và bảo
chứng rằng :

BUI-QUANG-TRIEU, NAM, SANH NGÀY 21 THÁNG 7 NĂM

1948 tại LĂNG CAO-XÁ, TỈNH HƯNG-YÊN, BẮC PHƯƠNG CON CỦA

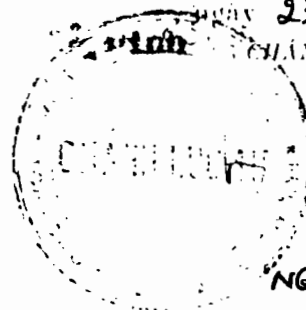
BUI-KHAN BỐN VÀ NGUYỄN-THỊ-THOAN.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÍNH

ngày 23 tháng 6 năm 1968
CHÍNH LỤC-SỰ

Lệ-phi 88

(1) Lặp lại số, ngày tháng
và năm trên đây mỗi
khi xin trích lục.



Xã, Thị trấn:

Thị xã, Quận:

Thành phố, Tỉnh:

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐÃ THU LỆ PHÍ

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 38/1982

Quyển số 01/P.6

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên:	Bùi Quang Chung - Anh		Nam, nữ: ☒ Nữ
Sinh ngày, tháng, năm:	Ngày bốn tháng ba một chín tám hai (4/3/1982)		
Nơi sinh:	Đã sinh Chi Hòa		
Khai về cha, mẹ	CHA	ME	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Bùi Quang Cường (1948)	Nguyễn Thị Hòa 1948	
Dân tộc	Việt Nam		
Quốc tịch	Việt Nam		
Nghề nghiệp	Kế toán		
Nơi ĐKNK thường trú	5/30/7 Phường 6 Cần Bình	24/30/7 Phường 6 Cần Bình	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Viên Văn Chiết 29/31/7 Phường 6 Cần Bình		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 15 tháng 03 năm 1982

Ngày 04 tháng 01 năm 1982

(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Ký tên đóng dấu

CHANH VAN-PHONG

MẠC-TỔ-PHÙNG

TM/UBND Quận Tân Bình

Ủy viên Thủ ký
Lê Hoài Vũ



Thành phố,

Đen - Bình

[illegible]

GIẤY-KHAI SINH

ĐÃ THU LỆ PHÍ

So 38 / 1982.

Quyển số 01/1.6

[illegible]

Họ và tên :	Bùi Quang Chung Anh		Nam, nữ : ☒ Nữ
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày bốn tháng ba một chín tám hai (4/3/1982)		
Nơi sinh :	Xã Sơn Chi Hòa		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Bùi Quang Xuân (1948)	Nguyễn Thị Hòa 1948	
Dân tộc Quốc tịch	Việt Nam		
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	5/30/7 Phường 6 Sơn Bình	Khe máy 24/30/7 Phường 6 Sơn Bình	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Viên Văn Thúc 29/31/7 Phường 6 Sơn Bình		

Đăng ký ngày 15 tháng 03 năm 1982

Ngày 02 tháng 01 năm 1961

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Quân T/Binh ký tên đóng dấu

TN/UBND Quân Tân Bình

PHAN VAN PHONG

Ủy viên Thủ tướng
Lê Hoài Văn



MẠC - TỖ - PHÙNG



TAM VIEN

SANGABRIEL GA

JUL 11 1990



TO. FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION.

P. O. BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635



June 1990